

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG UYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18/NQ-HĐND

Quảng Uyên, ngày 19 tháng 12 năm 2017

### NGHI QUYẾT

**Về quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương; phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2018**

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG UYÊN KHÓA XIX - KỲ HỌP THỨ 6

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Cao Bằng về việc quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2017, thời kỳ ổn định 2017 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Cao Bằng về việc quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017, thời kỳ ổn định 2017 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 2298/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 2299/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018;

Xét Tờ trình số 218/TTr-UBND ngày 15/12/2017 của Ủy ban nhân dân huyện về việc đề nghị quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2018;

Sau khi nghe báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp,

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ dự toán ngân sách địa phương huyện Quảng Uyên năm 2018 như sau:

<b>1- Tổng thu ngân sách nhà nước</b>	<b>345.050.000.000</b>	<b>đồng</b>
<b>1.1. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn</b>	<b>13.800.000.000</b>	<b>đồng</b>
<i>Trong đó: Địa phương được hưởng theo phân cấp</i>	<i>10.479.000.000</i>	<i>đồng</i>
Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	30.000.000	đồng
Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước	150.000.000	đồng
Tiền sử dụng đất	2.150.000.000	đồng
Thu phí, lệ phí (bao gồm lệ phí môn bài)	800.000.000	đồng
Thuế GTGT	4.700.000.000	đồng
Thuế tiêu thụ đặc biệt	15.000.000	đồng
Thuế TNDN	280.000.000	đồng
Thuế thu nhập cá nhân	847.200.000	đồng
Lệ phí trước bạ	2.400.000.000	đồng
Thuế tài nguyên	800.000.000	đồng
Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	477.800.000	đồng
Thu tiền tài sản thuộc sở hữu nhà nước	100.000.000	đồng
Thu khác ngân sách	1.050.000.000	đồng
<b>1.2. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>331.250.000.000</b>	<b>đồng</b>
Thu trợ cấp cân đối	255.248.000.000	đồng
Trợ cấp có mục tiêu	76.002.000.000	đồng
<b>2- Chi ngân sách địa phương</b>	<b>341.729.000.000</b>	<b>đồng</b>
<b>2.1. Chi ngân sách huyện</b>	<b>279.365.940.000</b>	<b>đồng</b>
Chi đầu tư phát triển	16.634.000.000	đồng
Chi chương trình MTQG	38.182.000.000	đồng
Chi thường xuyên	221.046.940.000	đồng
Chi dự phòng	4.303.000.000	đồng
<b>2.2. Chi ngân sách xã</b>	<b>62.363.060.000</b>	<b>đồng</b>
Chi thường xuyên	60.663.060.000	đồng
Chi chương trình MTQG	0	đồng
Chi dự phòng	900.000.000	đồng

### 3 - Công tác quản lý, sử dụng và điều hành ngân sách

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thực hiện theo kế hoạch được giao và quy định tỷ lệ (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương; thu của các đơn vị hành chính, sự nghiệp theo chế độ quy định.

- Chi thường xuyên các cơ quan quản lý hành chính (*quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể*) tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng

biên chế và kinh phí theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/ NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ; các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính theo quy định tại Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ.

- Chi Sự nghiệp giáo dục, Phòng Giáo dục & Đào tạo có trách nhiệm giao đến từng bậc học: Giáo dục Mầm non, giáo dục Tiểu học, giáo dục THCS theo định mức của Ủy ban nhân dân tỉnh giao, phân bổ riêng cho các trường thuộc xã Hạnh Phúc, Quảng Hưng, Hồng Quang, thị trấn Quảng Uyên để thực hiện tự chủ về kinh phí, đồng thời gửi phương án phân bổ đến Thường trực HĐND huyện để giám sát.

- Dự toán giao cho các đơn vị hành chính sự nghiệp và các xã, thị trấn đã tính giảm trừ tiết kiệm 10% chi hoạt động thường xuyên năm 2018 (*không kể tiền lương và các khoản mang tính chất lương*) để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương. Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp có thu thực hiện theo chế độ quy định.

- Trích 1,5% từ kinh phí chi hoạt động thường xuyên để tạo lập quỹ khen thưởng của huyện, giao cho Phòng Nội vụ (cơ quan Thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng huyện) thực hiện chi khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Kinh phí hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại huyện 9 triệu đồng/01 đại biểu/ năm (*giao dự toán cho Văn phòng HĐND & UBND*).

- Chi sự nghiệp hoạt động văn hóa, thể thao của cấp huyện, giao Phòng Văn hóa & Thông tin chi theo thực tế phát sinh trên địa bàn trong năm, sau khi được sự nhất trí của lãnh đạo UBND huyện.

- Chi sự nghiệp hoạt động môi trường giao cho Phòng Tài nguyên & Môi trường thực hiện thanh toán công việc thu gom rác thải khu vực công cộng trung tâm huyện (*ngoài khu vực chợ*) theo tiến độ khối lượng hoàn thành do Hợp tác xã Môi trường đô thị Quảng Uyên thực hiện.

- Chi sự nghiệp kiến thiết thị chính giao cho Phòng Kinh tế & Hạ tầng thực hiện duy tu, sửa chữa, nạo vét cống rãnh các công trình phúc lợi công cộng trên địa bàn thị trấn Quảng Uyên.

- Kinh phí sự nghiệp giao thông nông thôn giao Phòng Kinh tế & Hạ tầng chi thực hiện duy tu, nạo vét cống rãnh, phát quang lề đường và quản lý bảo vệ hành lang các tuyến đường giao thông trên địa bàn (đường cấp huyện quản lý) theo sự chỉ đạo của Lãnh đạo UBND huyện sau khi được sự thống nhất với Thường trực HĐND huyện và báo cáo HĐND huyện tại kỳ họp gần nhất.

- Chi hỗ trợ vật tư và công kỹ thuật xây dựng, duy tu, sửa chữa và làm đường GTNT xã, liên thôn và xóm, tính theo đơn vị hành chính xã 35 triệu đồng/01 xã/ năm (*theo Nghị quyết số 68/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của*

*HĐND tỉnh*). Đối với các xã được hưởng dự án dùng nguồn kinh phí này để thực hiện đối ứng dự án.

- Về chi ngân sách xã, huyện phân bổ 100% theo như định mức và dự toán UBND tỉnh giao.

- Chi đầu tư phát triển, chi thực hiện Chương trình mục tiêu, các chương trình MTQG giao Ủy ban nhân dân huyện phân bổ cho các cơ quan, đơn vị, ban, ngành chuyên môn tổ chức triển khai thực hiện.

*(Có các phụ biểu chi tiết kèm theo)*

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân huyện giao cho Ủy ban nhân dân huyện căn cứ vào Nghị quyết này giao dự toán chi tiết cho các đơn vị dự toán ngân sách nhà nước trên địa bàn; báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân huyện theo quy định.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân, hai ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát chặt chẽ việc thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 4.** Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Quảng Uyên khóa XIX, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 19 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2018./.

**CHỦ TỊCH**

**Lương Văn Hôn**

## PHƯƠNG ÁN

**Về một số khoản thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn  
và phân bổ các khoản chi khác (ngoài định mức) năm 2018**  
(Kèm theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 19/12/2017 của HĐND huyện)

### I- VỀ THU NGÂN SÁCH TRÊN ĐỊA BÀN:

Chỉ tiêu kế hoạch tỉnh giao **13.316 triệu đồng**; Hội đồng nhân dân huyện giao 13.800 triệu đồng Hội đồng nhân dân huyện giao **13.800 triệu đồng**; phần đầu thu cao hơn số tỉnh giao **484 triệu đồng** gồm các khoản sau:

- Thu tiền sử dụng đất: 150,00 triệu đồng;
- Cấp quyền khai thác khoáng sản: 200,80 triệu đồng;
- Thuế tiêu thụ đặc biệt: 5,00 triệu đồng;
- Thuế đất phi nông nghiệp: 21,00 triệu đồng;
- Thuế tài nguyên: 100,00 triệu đồng;
- Thu tiền bán, cho thuê TS thuộc sở hữu nhà nước: 10,00 triệu đồng;
- Thu khác ngân sách: 250,00 triệu đồng;
- Giảm thuế TN cá nhân: - 252,80 triệu đồng.

### II - PHÂN BỐ CÁC KHOẢN CHI KHÁC NGOÀI ĐỊNH MỨC

#### 1. Chi quốc phòng, an ninh: 2.955,624 triệu đồng

- Chi quốc phòng, Ban Chỉ huy quân sự huyện **2.739,624 triệu đồng** (*phụ cấp DQTV 2.379,624 triệu đồng, hoạt động công tác quốc phòng địa phương 360,00 triệu đồng*)

- Chi an ninh: phân bổ Công an huyện **216,00 triệu đồng**,

#### 2. Chi khác ngân sách 761,297 triệu đồng, phân bổ như sau:

- Hỗ trợ xây dựng 10 nhà sinh hoạt cộng đồng xóm **300,00 triệu đồng**;

- Ủy thác qua NHCSXH để cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn **50,00 triệu đồng**;

- Số còn lại **411,297 triệu đồng**, giao UBND huyện tiếp tục phân bổ cho các đơn vị khi có các nhiệm vụ phát sinh đột xuất trong năm và báo cáo HĐND huyện tại kỳ họp gần nhất.

#### 3. Phân bổ khoản kinh phí tỉnh giao thêm ngoài định mức tính theo cơ cấu 1,00 tỷ đồng để phục vụ hoạt động nhiệm vụ chung của huyện

- Huyện ủy: **335,00 triệu đồng**, trong đó: (*Chi thăm ốm, thăm viếng các đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, huyện ủy quản lý và chi hoạt động Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ 50,00 triệu đồng, chi hoạt động của Ban chỉ đạo công tác tôn giáo 20,00 triệu đồng, Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở huyện 15,00 triệu đồng*)

- Văn phòng HĐND & UBND huyện: **360,00 triệu đồng**, may trang phục ĐBHNĐ huyện nhiệm kỳ 2016-2021: **84,00 triệu đồng**

- Phòng VH&TT: **20 triệu đồng** để Ban Chỉ đạo “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” huyện thực hiện các nội dung (gồm chi VPP phục vụ công tác chỉ đạo, đôn đốc các xã, đơn vị xây dựng phong trào thi đua, chi khen thưởng biểu dương các danh hiệu văn hóa tiêu biểu...)

- Phòng Tư pháp: **15,00 triệu đồng** để triển khai công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật Nhà nước;

- Phòng Tài chính - KH thanh toán cước phí mạng, tiền điện máy chủ và máy điều hòa bảo vệ máy chủ quản lý hệ thống ngân sách **30,00 triệu đồng**;

- Số còn lại: **156,00 triệu đồng** giao lãnh đạo UBND huyện điều hành chung sau khi thống nhất với Thường trực HĐND huyện sẽ phân bổ cho các đơn vị quản lý hành chính nhà nước, các cơ quan, đoàn thể, các hội... để chi phục vụ các nhiệm vụ, công việc cần thiết phát sinh trong năm theo chế độ quy định và báo cáo HĐND huyện tại kỳ họp gần nhất.

#### **4. Kinh phí hỗ trợ công tác hoạt động chi bộ Đảng theo QĐ 99**

**4.1 Chi hỗ trợ công tác hoạt động chi bộ Đảng** các cơ quan, đơn vị địa phương trực thuộc Huyện ủy, dự toán tính giao tính theo định mức QĐ 99 là **133.100.000 đồng** sau khi đã trừ số đảng phí trích để lại chi bộ, số hỗ trợ 2.000.000đ chi bộ Doanh nghiệp Hùng Dũng và 2.000.000 hỗ trợ chi bộ Công ty cổ phần Thương mại giao cho Văn phòng Huyện Ủy thực hiện chi trả, còn lại **95.712.000 đồng** phân bổ như sau:

- Phân bổ lần đầu cho các chi bộ trong các cơ quan Đảng, đoàn thể cấp huyện mỗi chi bộ: 2.000.000 đồng

$$11 \text{ chi bộ} \times 2.000.000 \text{ đ} = 22.000.000 \text{ đồng}$$

- Số còn lại chia cho tổng số đảng viên của các chi bộ trong các cơ quan, Đảng, đoàn thể cấp huyện.

$$(95.712.000 - 22.000.000)/122 = 604.197 \text{ đồng}$$

- Mỗi chi bộ được hưởng kinh phí hỗ trợ = 604.197 đ x số đv của chi bộ

**4.2. Chi hỗ trợ công tác hoạt động chi bộ Đảng các cơ quan**, đơn vị địa phương trực thuộc Đảng ủy xã, thị trấn, dự toán tính giao tính theo định mức QĐ 99 là 2.257.513.000 đồng (đã tính trừ số đảng phí được trích để lại chi bộ theo qui định) phân bổ như sau:

- Phân bổ cho Đảng ủy thị trấn Quảng Uyên: 120.226.000đ;

- Phân bổ cho Đảng ủy xã Phúc Sen: 53.938.000đ

- Phân bổ lần đầu cho mỗi chi bộ thuộc các xã ĐBKK: 3.000.000 đồng

$$252 \text{ chi bộ} \times 3.000.000 \text{ đ} = 756.000.000 \text{ đồng}$$

- Số còn lại: 2.083.349.000đ - 756.000.000đ = 1.327.349.000đ chia (/) cho số đảng viên của 15 Đảng ủy xã

$$1.327.349.000đ : 2.600 đv = 510.518/đv \text{ (bình quân)}$$

Số KP chi bộ được hỗ trợ theo QĐ 99 là:

510.518 x số đv từng chi bộ + 3.000.000đ - số đảng phí trích để lại chi bộ theo quy định

**4.3. Phụ cấp chi uỷ viên chi bộ:** Phân bổ giao cho chi bộ thực hiện chi trả.

Căn cứ theo phương án phân bổ trên, UBND các xã, thị trấn trình HĐND cùng cấp quyết định phân bổ hỗ trợ cho chi bộ phù hợp với quy định.